TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2024/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 27 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2024, giữa:

* ***Nguyên đơn***: Anh **Nguyễn Xuân H** - sinh năm 1970

Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã H, huyện Ư, thành phố Hà Nội

* ***Bị đơn***: Chị **Nguyễn Thị T** – sinh năm 1973

Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã H, huyện Ư, thành phố Hà Nội

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận T ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận T ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị T thuận T ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị T đều xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Thị H1 – sinh ngày 10/7/1993, Nguyễn Thị Lan A– sinh ngày 27/01/1994 và Nguyễn Thị Uyên N – sinh ngày 15/5/2005; các con đều đã thành niên nên anh H và chị T không đề nghị Toà giải quyết.

2.3. Về tài sản và công nợ chung: Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị T đều không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ghi nhận việc anh Nguyễn Xuân H tự nguyện nộp tất cả 150.000 đồng án phí ly hôn và sung ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng; được đối trừ với số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011705 ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- Đương sự;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Hằng